

Số: ~~631~~/BC-UBND

Phú Thiện, ngày ~~04~~ tháng 12 năm 2020

**BÁO CÁO**  
**Tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2020**  
**và triển khai kế hoạch năm 2021**

**Phần I**  
**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2020**

Căn cứ Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020; Căn cứ các Nghị quyết của HĐND huyện khóa III – kỳ họp thứ mười: Số 20/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2019 và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2020; số 18/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 về phê chuẩn dự toán ngân sách địa phương và phương án phân bổ thu, chi ngân sách năm 2020; số 17/NQ-HĐND ngày 18/12/2019 về việc phê chuẩn phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển thuộc ngân sách Nhà nước năm 2020; UBND huyện đã có Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 19/02/2020 về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách Nhà nước năm 2020.

Năm 2020 là năm có ý nghĩa rất quan trọng trong việc hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kinh tế xã hội của nhiệm kỳ 2015–2020. Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức đan xen nhưng phát huy những kết quả tích cực của năm 2019 và dưới sự quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn của UBND tỉnh và các Sở, ban, ngành của tỉnh, sự lãnh đạo của Huyện ủy, sự giám sát và phối hợp của HĐND huyện, UBMTTQVN và các đoàn thể huyện, cùng sự nỗ lực của địa phương và nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện, UBND huyện đã cụ thể hóa bằng văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung các biện pháp thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh chính trị, an ninh nông thôn, trật tự an toàn xã hội và được thể hiện trên các mặt công tác trọng tâm.

**I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG – AN NINH  
NĂM 2020**

Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn huyện năm 2020 (theo giá so sánh 2010) ước đạt 2.801,24 tỷ đồng, đạt 99,46% kế hoạch, tăng 13,83% so với thực hiện năm 2019<sup>1</sup>. Thu nhập bình quân đầu người/năm ước đạt 33 triệu đồng (Có biểu chi tiết kèm theo).

**1. VỀ LĨNH VỰC KINH TẾ**

<sup>1</sup> Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt 1.253,41 tỷ đồng, đạt 98,4% kế hoạch, tăng 7,22% so với năm 2019; khu vực công nghiệp - xây dựng đạt 549,63 tỷ đồng, đạt 100,687% kế hoạch, tăng 18,58% so với năm 2019; khu vực dịch vụ đạt 998,2 tỷ đồng, đạt 100,13% kế hoạch, tăng 20,5% so với năm 2019.

### 1.1. Sản xuất nông - lâm nghiệp:

- Toàn huyện đã gieo trồng với tổng diện tích 26.073,7 ha cây trồng các loại, đạt 100,1% so với kế hoạch<sup>2</sup>. Đã thu hoạch toàn bộ diện tích lúa với tổng diện tích 1.857 ha, đạt 100%, năng suất trung bình đạt 63,7 tấn/ha; sản lượng đạt 118.277 tấn. Tiếp tục thực hiện cánh đồng lớn một giống đối với các loại cây trồng đạt được những kết quả quan trọng, tăng về năng suất, chất lượng, giảm chi phí đầu vào và tăng hiệu quả kinh tế, góp phần nâng cao thu nhập cho người dân<sup>3</sup>. Tổng sản lượng lương thực quy thóc ước đạt 97.692,1 tấn, đạt 93,69% kế hoạch<sup>4</sup>. UBND huyện đã tổ chức ký kết với Tập đoàn Lộc Trời trong việc sản xuất, tiêu thụ một số loại nông sản trên địa bàn huyện.

- Công tác quản lý giống cây trồng, vật nuôi, vật tư nông nghiệp, vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi được tăng cường. Ngành chăn nuôi bước đầu phát triển theo hướng tập trung, quy mô và áp dụng công nghệ cao<sup>5</sup>. Tập trung giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh nguy hiểm trên địa bàn huyện, đặc biệt tình hình bệnh dịch tả lợn Châu phi, đồng thời tiếp tục tuyên truyền, hướng dẫn bà con nông dân chăn nuôi theo hướng an toàn sinh học, tái đàn lợn sau dịch.

- Về sản xuất lâm nghiệp: Thường xuyên đôn đốc triển khai công tác thu hồi đất lâm nghiệp bị lấn chiếm để trồng rừng và chăm sóc rừng trồng và cây trồng phân tán. Năm 2020 đã trồng được 30,05 ha rừng tập trung, đạt 100,2% so với kế hoạch; được 60,56 ha cây phân tán, đạt 121% so với kế hoạch. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng và xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật<sup>6</sup>. UBND tỉnh quyết định cho Công ty TNHH TMDV Minh Phước thuê 373,0328 ha đất để trồng rừng sản xuất tại xã Chư A Thai.

### 1.2. Về Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới:

Tăng cường tuyên truyền về Chương trình xây dựng nông thôn mới; tiếp tục chỉ đạo, huy động mọi nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các giai đoạn tiếp theo của Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới<sup>7</sup>; chỉ đạo các ngành xây dựng kế hoạch thực hiện và hướng dẫn xã Chrôh Ponan, Ia Peng thực hiện các tiêu chí để đạt chuẩn nông thôn mới trong năm 2020. Hướng dẫn xã đạt chuẩn NTM nâng cao đối với 04 xã đã đạt chuẩn NTM (Ayun Hạ, Ia Sol, Ia Piar

<sup>2</sup> Vụ Đông xuân 2019-2020 toàn huyện đã gieo trồng với tổng diện tích 9.686,9 ha, đạt 100,2 % kế hoạch, Vụ mùa 2020, gieo trồng với tổng diện tích 16.386,8 ha, đạt 100,1% so với kế hoạch.

<sup>3</sup> **Lúa:** Vụ Đông xuân 2019-2020 thực hiện 1.217 ha, đạt 101,4 % kế hoạch; vụ Hè thu 2020 thực hiện 1.212ha, đạt 101% kế hoạch. **Mía:** đã triển khai thực hiện được 48,2 ha, đạt 137,7% kế hoạch, lũy kế đạt 196,6ha. **Rau:** đã triển khai thực hiện được 15ha, đạt 100% kế hoạch.

<sup>4</sup> Trong vụ mùa do ảnh hưởng bởi các đợt áp thấp nhiệt đới, đã xảy ra mưa to kèm theo giông lốc làm cho một số diện tích lúa đổ ngã, ảnh hưởng đến năng suất thu hoạch.

<sup>5</sup> Toàn huyện có 1.177 con trâu, 31.272 con bò, 10.750 con lợn; tổng diện tích nuôi trồng thủy sản 370 ha. Có 5 trang trại chăn nuôi lợn tập trung, trang trại có quy mô lớn nhất với 3.500 con/trại.

<sup>6</sup> Cơ quan chức năng đã phạt hiện và xử lý 17 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, trong đó: 12 vụ hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật; 02 vụ phá rừng trái pháp luật (01 vụ tại lâm phần Ban QLRPH Chư A Thai quản lý; 01 vụ tại lâm phần Ban QLRPH Ia Tul quản lý); 03 vụ tàng trữ lâm sản trái quy định. Tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính nộp ngân sách nhà nước là: 208.000.000 đồng.

<sup>7</sup> Chư A Thai 12/19 tiêu chí, Ia Peng 19/19 tiêu chí, Chrôh Ponan 19/19 tiêu chí, Ia Yeng 15/19 tiêu chí, Ia Hiao 12/19 tiêu chí (theo đánh giá của Văn phòng điều phối Nông thôn mới huyện).

và Ia Ake); đôn đốc, hướng dẫn các xã thực hiện làng NTM trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Chỉ thị 12-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy<sup>8</sup>.

Đối với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đã tổ chức hướng dẫn cho các chủ thể hợp tác xã, cơ sở, chủ hộ sản xuất tham gia chu trình OCOP về hồ sơ thủ tục để đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2020. Hiện nay, Hội đồng OCOP cấp tỉnh đang xem xét, thẩm định trình UBND tỉnh quyết định công nhận 02 sản phẩm đạt 3 sao và 01 sản phẩm đạt 4 sao<sup>9</sup>.

### **1.3. Công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn:**

Trong năm 2020, do ảnh hưởng các đợt áp thấp nhiệt đới, bão trên địa bàn huyện xảy ra mưa to kèm theo giông lốc, gây thiệt hại về cơ sở hạ tầng và cây trồng bao gồm: Tổng diện tích cây trồng bị thiệt hại 2.922,61ha (trong đó lúa 2.832,11 ha bị thiệt hại giảm năng suất trên 30%, hoa màu 80,98 ha, 9,54 ha cây ăn quả). Về vật nuôi, có 64 con gia cầm (ngan, gà) bị nước cuốn trôi. Về thủy sản, có 1,27 ha diện tích ao cá bị nước cuốn làm vỡ và trôi cá. Về nhà ở, tốc mái 73 nhà cửa các hộ dân trên địa bàn các xã, thị trấn. Về cơ sở hạ tầng, làm tốc mái nhà, đổ tường rào một số cơ quan, trường học... Xói lở, bể thành, lòng kênh, cát vùi lấp hơn 13,12km kênh mương nội đồng và sạt lở, sụt lún, hư hỏng hơn 11,67km đường nội đồng và trục thôn, xã trên địa bàn huyện. Ước tổng giá trị thiệt hại gần 64,401 tỷ đồng. UBND huyện đã tích cực chỉ đạo thực hiện các giải pháp phòng, chống thiên tai, khắc phục các thiệt hại do mưa lũ gây ra, đồng thời có báo cáo tổng hợp thiệt hại đề xuất UBND tỉnh hỗ trợ theo quy định.

### **1.4. Về sản xuất công nghiệp, thương mại, dịch vụ và kinh tế tập thể:**

Giá trị sản xuất công nghiệp-TTCN năm 2020 (theo giá so sánh 2010) ước đạt 155,48 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch. Một số ngành công nghiệp khác phát triển ổn định, và là thế mạnh của địa phương như: sản xuất vật liệu xây dựng; gia công hạt điều, sửa chữa máy móc thiết bị... nhiều cơ sở đã thay đổi thiết bị máy móc, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thúc đẩy sản xuất hàng hóa phát triển, giải quyết việc làm và tăng thu nhập cho người lao động tại địa phương.

Tình hình hoạt động kinh doanh thương mại và dịch vụ trên địa bàn huyện được duy trì, hàng hóa cung cầu được đáp ứng đầy đủ; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ (theo giá hiện hành) ước thực hiện 1.588,29 tỷ đồng, đạt 100% so với kế hoạch năm, tăng 13,5% so với năm 2019.

Công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường được thực hiện nghiêm túc; các cơ sở kinh doanh trên địa bàn huyện thực hiện đúng quy định việc niêm yết giá và bán hàng theo giá niêm yết, không phát hiện hành vi tăng giá một số mặt hàng phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân trên địa bàn, đặc biệt là giá sản phẩm sữa dành cho trẻ em dưới 06 tuổi được niêm yết và bán theo giá quy định của Bộ Tài chính. Chỉ số giá tiêu dùng trong năm 2020 tương đối ổn định.

<sup>8</sup> Dự ước năm 2020 có 9 làng đạt chuẩn NTM, lũy kế toàn huyện có 13 làng đạt chuẩn NTM.

<sup>9</sup> Sản phẩm chà cá thác lác Cô Sáu Ayun Hạ của cơ sở sản xuất chế biến thủy sản Ngô Viết Giới, xã Ayun Hạ; Sản phẩm chà cá thác lác của HTX Nuôi trồng thủy sản Ayun Hạ đạt 3 sao cấp tỉnh trở lên. Sản phẩm Gạo Phú Thiện của HTX Nông nghiệp Chư A Thai, xã Ia Ake đạt chuẩn OCOP 4 sao cấp tỉnh.

Tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh huyện Phú Thiện năm 2020 và định hướng năm 2021. Trong năm 2020, dự ước có 18 doanh nghiệp được thành lập và 04 HTX thành lập mới<sup>10</sup>.

### **1.5. Đầu tư, xây dựng, quy hoạch (có báo cáo chuyên đề riêng):**

Tổng vốn đầu tư phát triển (vốn đầu tư công) thuộc ngân sách Nhà nước huyện được giao quản lý kế hoạch năm 2020 là 78,357 tỷ đồng (*trong đó: ngân sách trung ương 48,139 tỷ đồng; ngân sách địa phương 30,218 tỷ đồng*).

Việc triển khai thực hiện các nguồn vốn đầu tư phát triển do huyện quản lý luôn được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo. Trong năm 2020, các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư, quản lý thực hiện các dự án đầu tư và các cơ quan liên quan thuộc huyện đã có những cố gắng, nỗ lực trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao. Đến ngày 30/11/2020, tổng khối lượng thực hiện các nguồn vốn đầu tư phát triển là 71,987 tỷ đồng (đạt 91,9%); tổng giá trị giải ngân các nguồn vốn là 69,584 tỷ đồng (đạt 88,8%). Dự kiến năm 2020, tổng khối lượng thực hiện các nguồn vốn đầu tư phát triển là 77,629 tỷ đồng (đạt 99,1%); lũy kế tổng giá trị giải ngân các nguồn vốn là 77,0987 tỷ đồng (đạt 98,4%).

Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn huyện, xử lý các trường hợp xây dựng trái phép, không phép, lấn chiếm hành lang ATGT<sup>11</sup>. Công tác quy hoạch được quan tâm chỉ đạo, đã thực hiện Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Phú Thiện đến năm 2030, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt. Chỉ đạo các xã tổ chức rà soát điều chỉnh quy hoạch xây dựng mới các xã. Tổ chức rà soát, đánh giá phân loại các tiêu chí để thị trấn Phú Thiện đảm bảo đạt tiêu chuẩn đô thị loại V mức cao.

### **1.6. Tài nguyên - Môi trường:**

Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, xây dựng kế hoạch sử dụng đất. Đã hoàn thành công tác kiểm kê đất đai, lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất năm 2019, đưa sản phẩm và online dữ liệu lên hệ thống kiểm kê chung của tỉnh Gia Lai. Đã bố trí quỹ đất xây dựng trụ sở công an các xã, thị trấn và trạm y tế các xã: Ia Peng, Ia Yeng và Ia Ake và Ia Hiao.

Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng được thực hiện đầy đủ, đúng quy định<sup>12</sup>. Công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính và cấp GCNQSD đất được thực hiện tích cực; xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai giải quyết số giấy chứng

<sup>10</sup> Hiện tại, trên địa bàn huyện Phú Thiện có tổng cộng 26 HTX và 54 doanh nghiệp.

<sup>11</sup> UBND huyện đã cấp 45 giấy phép nhà ở riêng lẻ/tổng diện tích sàn: 19.681 m<sup>2</sup>; cấp phép cửa hàng bán lẻ xăng dầu: 05 công trình.

<sup>12</sup> Đã hoàn thành 04 công trình (Trung tâm Văn hóa xã Ayun Hạ, Trạm y tế xã Ia Yeng, công trình QL25, Nghĩa trang xã Ia Ake). Công trình đường Đ49, thị trấn Phú Thiện: Đã chi trả và bàn giao mặt bằng cho chủ dự án 5/5 hộ dân với tổng diện tích 4.363,7m<sup>2</sup>, hiện còn vướng đất của Giáo xứ Phú Thiện. Công trình Kè chống sạt lở sông Ia Sol (đoạn qua thị trấn Phú Thiện): UBND huyện đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, Hội đồng BT, HT, TĐC huyện đã chi trả kinh phí bồi thường cho 13/21 hộ dân. Công trình: trường bản, thao trường huấn luyện xã Ia Hiao, huyện Phú Thiện: UBND tỉnh đã ban hành Thông báo và kế hoạch thu hồi đất, UBND huyện đang chỉ đạo hoàn chỉnh hồ sơ, Phương án bồi thường, hỗ trợ sau khi UBND tỉnh có ý kiến về việc quản lý sử dụng đất của Ban QLRP Chư A Thai đối với diện tích 19,6 ha. Công trình Trường Mẫu giáo Sơn Ca và Công trình Nghĩa trang xã Chrôh Ponan: Hội đồng BT, HT, TĐC huyện đang làm thủ tục cấp kinh phí để chi trả bồi thường, hỗ trợ. Công trình Trạm y tế xã Ia Peng: xã Ia Peng chưa điều chỉnh quy hoạch NTM. Công trình đập tràn xã Chư A Thai: hiện đã đo đạc, kiểm đếm và thực hiện thông báo thu hồi đất.

nhận tồn đọng và số giấy chứng nhận đã được đo đạc<sup>13</sup>; đồng thời, tiếp nhận hồ sơ và cho phép các cá nhân, hộ gia đình chuyển mục đích sử dụng đất đúng quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất hàng năm<sup>14</sup>.

Công tác quản lý tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện trong thời gian qua đã được UBND huyện đặc biệt quan tâm, thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị khai thác, thăm dò khoáng sản thực hiện đúng các quy định của pháp luật về tài nguyên khoáng sản; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm các sai phạm<sup>15</sup>.

Chỉ đạo kiểm tra, hướng dẫn các biện pháp nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và các hộ chăn nuôi gia súc, xử lý nghiêm các sai phạm theo quy định của pháp luật<sup>16</sup>.

### **1.7. Tài chính, ngân sách (có báo cáo riêng):**

Dự toán thu ngân sách Nhà nước năm 2020 được HĐND tỉnh giao là 26,82 tỷ đồng, bằng 106,97% so với dự toán thu năm 2019; HĐND huyện đã giao thu 32 tỷ đồng, tăng thêm 5,18 tỷ đồng so với dự toán tỉnh giao. Trong đó, phần thu của huyện, xã hưởng là 28,2 tỷ đồng.

Tổng thu ngân sách Nhà nước ước thực hiện năm 2020 là 455,999 tỷ đồng, đạt 128,13% dự toán tỉnh giao, đạt 109,77% dự toán HĐND huyện giao và bằng 104,27% so với cùng kỳ năm trước. Thu ngân sách Nhà nước tại địa phương ước thực hiện năm 2020 (*không kể thu trợ cấp, thu kết dư, thu chuyển nguồn, thu bổ sung ngân sách cấp xã và các khoản tạm thu khác*) là 32,947 tỷ đồng, đạt 122,85% dự toán tỉnh giao, đạt 102,96% dự toán HĐND huyện giao và bằng 92,07% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng chi ngân sách huyện, xã ước thực hiện năm 2020 là 450,648 tỷ đồng, đạt 109,49% so với dự toán HĐND huyện giao và bằng 104,02% so với cùng kỳ năm 2019.

Đã thực hiện đúng quy định việc tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Công tác quản lý, điều hành chi tiêu ngân sách thực hiện đúng quy định, đảm bảo kịp thời các nhiệm vụ chi mà dự toán HĐND huyện đã thông qua và các nhiệm vụ khác. UBND huyện đã ban hành chương trình hành động và triển khai thực hiện nghiêm túc việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; thực

<sup>13</sup> Tổng diện tích cần cấp GCNQSD đất trên địa bàn huyện ước tính là 26.565,02ha. Đến nay, đã cấp được 69.568 giấy CNQSD đất, tương đương diện tích 23.905,69 ha, đạt 89,99%.

<sup>14</sup> Quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất 51 hồ sơ, với diện tích 7.063,6 m<sup>2</sup> đất nông nghiệp sang đất ở đô thị và đất ở nông thôn.

<sup>15</sup> Trên địa bàn huyện hiện tại có 11 đơn vị có giấy phép hoạt động (gồm: 01 đá Granit, 01 Fluorit, 01 đất san lấp; 02 đất sét gạch ngói và 06 cát xây dựng) và 01 đơn vị đang hoàn chỉnh hồ sơ cấp phép cát xây dựng tại xã Chrôh Ponan; UBND huyện đã bổ sung 03 khu vực đất sét gạch ngói (xã Chư A Thai) 03 khu đất san lấp (01 Ia Ake và 02 Ia Sol) và 01 khu vực cát xây dựng (Ia sol) bổ sung vào quy hoạch chung của tỉnh; phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, đơn vị chủ các dự án xác định 02 khu vực đất san lấp (01 khu vực tại xã Ia Sol đã được UBND tỉnh xác nhận cho phép công ty Thuận Nguyên khai thác phục vụ công trình đường tỉnh lộ 662B; 01 khu vực tại xã Ia Peng, UBND tỉnh cho phép Công ty Phúc Thịnh Hoàng khai thác phục vụ công trình QL25).

<sup>16</sup> Đã tiếp nhận và giải quyết 05/05 hồ sơ BVMT của các cơ sở kinh doanh.

hiện đúng tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe công, xe chuyên dùng và quy định về mua sắm tập trung.

## **2. VỀ LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI**

### **2.1. Giáo dục và Đào tạo:**

Hoạt động dạy và học đảm bảo theo kế hoạch, các nhiệm vụ trọng tâm được toàn ngành thực hiện nghiêm túc, tích cực; cơ sở giáo dục, trường, lớp học và trang thiết bị phục vụ dạy và học được quan tâm đầu tư. Tham gia các cuộc thi, hội thi cấp tỉnh, cấp quốc gia đạt kết quả cao<sup>17</sup>. Tiếp tục duy trì kết quả phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học mức độ II, phổ cập giáo dục THCS mức độ I, xóa mù chữ mức độ II.

Năm học 2020-2021, ở ba bậc học MN, TH, THCS có 39 trường học với 535 lớp, 16.4930 học sinh<sup>18</sup>; có 11 trường học tiếp tục hiện tổ chức mô hình bán trú theo đặc thù của huyện.

Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia luôn được chú trọng, được UBND tỉnh công nhận 4 trường (02 trường mầm non, mẫu giáo và 02 trường tiểu học), dự kiến cuối năm 2020 có 13 trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt tỉ lệ 33,33%. Chỉ đạo tốt các điều kiện và đảm bảo an toàn cho kỳ thi tốt nghiệp THPT quốc gia năm 2020 tại huyện Phú Thiện; kết quả tỷ lệ tốt nghiệp của 02 trường THPT trên địa bàn huyện đạt 100%.

### **2.2. Y tế, dân số và kế hoạch hóa gia đình:**

Công tác khám, chữa bệnh chăm sóc sức khỏe người dân luôn được chú trọng quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất và chất lượng phục vụ<sup>19</sup>. Tỷ lệ bác sỹ của huyện so với mặt bằng chung của toàn tỉnh đã đảm bảo đủ số lượng, nhưng chưa đảm bảo theo chất lượng khám chữa bệnh của nhân dân trên địa bàn huyện, vì đội ngũ bác sỹ chuyên khoa còn thiếu so với nhu cầu khám chữa bệnh của người dân. Tỷ lệ Trạm y tế xã có bác sỹ đạt 100%, đạt 100% kế hoạch. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng ước còn 17,4%.

Trong năm, trên địa bàn huyện đã xảy ra các dịch bệnh (cũ) như: sốt xuất huyết 82 ca, giảm 4,3 lần so với cùng kỳ năm 2019; Sốt rét 11 ca, giảm 05 ca so với cùng kỳ 2019; Tay chân miệng 05 ca, Lao 11 ca...

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát an toàn vệ sinh thực phẩm và hành nghề y dược tư nhân; về an toàn vệ sinh thực phẩm đã kiểm tra 147 cơ sở, phát

<sup>17</sup> Tham gia Cuộc thi Trạng nguyên Tiếng Việt và cuộc thi Trạng nguyên Toàn tài cấp quốc gia huyện Phú Thiện có 08 em đạt giải quốc gia (01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 03 giải Ba, 02 giải Khuyến khích); tham gia thi học sinh giỏi lớp 9 đạt 12 giải (02 giải Nhì, 05 giải Ba và 05 giải Khuyến khích); tham gia kỳ thi Tin học trẻ tỉnh Gia Lai đạt 01 giải Khuyến khích bảng B THCS; tham gia HKPD cấp tỉnh đạt 29 huy chương (09 huy chương Vàng, 06 huy chương Bạc và 14 huy chương Đồng); tham gia Hội thi “Bé mầm non vui khỏe” lần thứ Nhất do Sở GD&ĐT Gia Lai tổ chức đạt giải Ba toàn đoàn; tham giải bơi cấp tỉnh, có 17 giải (04 giải Nhất, 04 giải Nhì, 09 giải Ba)...

<sup>18</sup> Bậc MN: 12 trường, 119 lớp, 3133 cháu; bậc tiểu học: 15 trường, 283 lớp, 8.349 học sinh; bậc THCS: 12 trường, 133 lớp, 5.011 học sinh; có 01 trường THCS DTNT, 03 trường phổ thông dân tộc bán trú, 06 cơ sở giáo dục Mầm non ngoài công lập với 14 lớp, 326 học sinh.

<sup>19</sup> Thực hiện năm 2020, công tác khám bệnh tiếp nhận 72.165 lượt khám đạt 86,22% kế hoạch năm 2020 ( trong đó: số lượt khám tại bệnh viện là 54.230 lượt đạt 108,46% so với chỉ tiêu năm 2020; số lượt khám tại các Trạm y tế là 17.935 lượt đạt 53,22%). Về công tác khám chữa bệnh có BHYT; trong năm 2020, Trung tâm y tế Phú Thiện thực hiện được 66.548 lượt khám có BHYT (trong đó số lượt khám có BHYT tại bệnh viện là 49.290 lượt đạt tỷ lệ: 90,89%; số lượt khám có BHYT tại các Trạm y tế là 17.258 lượt đạt 96,23%).

hiện 02 cơ sở vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính 02 cơ sở, thu nộp ngân sách 4 triệu đồng; các cơ sở hành nghề y dược tư nhân đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật, có đầy đủ giấy tờ liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Công tác truyền thông Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thường xuyên được tuyên truyền rộng rãi tới nhân dân. Tổ chức truyền thông về mất cân bằng giới tính tại các thôn, làng đồng bào DTTS và sử dụng các biện pháp tránh thai, chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình đến với người dân.

**\* Về công tác phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19:** Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid-19, Huyện và các xã đã thành lập Ban Chỉ đạo về phòng, chống dịch từ huyện đến cơ sở và ban hành Kế hoạch triển khai hoạt động đáp ứng với bệnh nhân viêm phổi do chủng mới vi rút Corona gây ra; UBND huyện, Ban chỉ đạo huyện tăng cường chỉ đạo bằng kiểm tra, giám sát cơ sở trong công tác phòng, chống dịch Covid-19. Đồng thời, UBND huyện đã thiết lập đường dây nóng tiếp nhận thông tin về tình hình dịch bệnh, chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, thực hiện các giải pháp phòng chống dịch bệnh. Trung tâm Y tế đã thành lập các đội phản ứng nhanh khi có dịch xảy ra; tổ chức phun thuốc khử trùng tại các cơ quan huyện, các xã, thị trấn, các trường học, chợ; đã mở các lớp tập huấn để triển khai công tác phòng, chống dịch bệnh do Covid-19 gây ra; xây dựng phương án xử lý khi có đối tượng tiếp xúc với người có khả năng dương tính với dịch bệnh; thành lập Đoàn kiểm tra đảm bảo bình ổn giá các mặt hàng phòng chống dịch viêm đường hô hấp cấp do vi rút corona trên địa bàn huyện; chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Đến nay, trên địa bàn huyện chưa phát hiện trường hợp nào dương tính với Covid-19.

### **2.3. Công tác chính sách xã hội:**

Phát huy truyền thống đạo lý “uống nước nhớ nguồn”, thực hiện tốt công tác “Đền ơn đáp nghĩa”. Tổ chức thăm, tặng quà cho đối tượng chính sách tiêu biểu và các địa phương nhân dịp Tết Nguyên đán 2020; triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho các đối tượng người có công, đối tượng bảo trợ xã hội. Các địa phương thực hiện công tác cấp GCN hộ nghèo và phối hợp cấp thẻ BHYT năm 2020 theo quy định. Tỷ lệ hộ nghèo dự ước năm 2020 là 6,86% (*tiếp cận đa chiều*); số lao động tạo được việc làm là 2.250 người, đạt 100% so với kế hoạch.

Hội Chữ thập đỏ huyện cùng các tổ chức, cá nhân tích cực triển khai công tác cứu trợ xã hội; tổng giá trị hoạt động nhân đạo năm 2020 đạt 5,129 tỷ đồng, đạt 104% so với cùng kỳ năm 2019<sup>20</sup>.

Tăng cường công tác tuyên truyền về BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn<sup>21</sup>; chú trọng tuyên truyền về thực hiện BHYT cho đối tượng hộ chính sách người có công, hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi; tuyên truyền trên lĩnh vực khám chữa bệnh BHYT.

<sup>20</sup> Kết quả hiến máu tình nguyện năm 2020 được 685 đơn vị máu, vượt 85 đơn vị so với năm 2019.

<sup>21</sup> Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế năm 2020 ước đạt 95%, đạt 104,54% KH.

Đã thực hiện chi trả cho các nhóm đối tượng Bảo trợ xã hội, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo và người có công gặp khó khăn do đại dịch Covid 19 trên địa bàn huyện, tổng số đối tượng được hỗ trợ là 19.619 người với tổng kinh phí là 16.029.750.000 đồng<sup>22</sup>.

#### **2.4. Văn hóa - thông tin, thể thao, truyền thanh - truyền hình:**

Coi trọng bảo tồn và phát huy các di sản văn hoá dân tộc. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được quan tâm đúng mức. Công tác tuyên truyền giáo dục đạo đức lối sống và phòng chống bạo lực gia đình, ngăn ngừa các hành vi ngược đãi phát huy hiệu quả. Hoạt động thông tin, văn hóa, văn nghệ, truyền thanh, truyền hình đã bám sát các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước. Các hoạt động nhân dịp Tết Nguyên đán, các ngày lễ, kỷ niệm, các sự kiện nổi bật của tỉnh được tổ chức chu đáo; đặc biệt là tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh Covid-19 và tổ chức tuyên truyền trực quan phục vụ Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 – 2025...

Tình hình ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là trong công tác cải cách hành chính tiếp tục có chuyển biến tích cực; 100% cơ quan, ban, ngành, UBND cấp xã đã đưa vào sử dụng hệ thống quản lý văn bản và điều hành (trừ Công an huyện và BCH quân sự huyện). Trang thông tin điện tử của huyện thường xuyên được cải tiến, nâng cao chất lượng tin bài, thông tin kịp thời các hoạt động nổi bật trên địa bàn huyện. Cơ sở hạ tầng, các thiết bị thuộc mạng lưới bưu chính viễn thông trên địa bàn huyện hoạt động ổn định.

Công tác quản lý Nhà nước về lĩnh vực văn hóa - thông tin được thực hiện tốt; cơ quan chức năng thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở các cơ sở kinh doanh dịch vụ văn hóa chấp hành nghiêm túc các quy định của nhà nước. Chỉ đạo đẩy mạnh thực hiện Chương trình phối hợp phát triển du lịch giữa huyện Chư Sê và huyện Phú Thiện; hướng dẫn xã Ayun Hạ tổ chức Lễ cầu mưa của Yang Potao Apui theo đúng phong tục truyền thống và đảm bảo phòng, chống Covid 19. Hoạt động du lịch phát triển ổn định và thực hiện các biện pháp phòng chống dịch Covid-19. Đề xuất Sở Kế hoạch - Đầu tư, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đầu tư hạ tầng du lịch và bảo tồn Di tích Plei Oi trong giai đoạn tiếp theo; triển khai việc sưu tầm trưng bày tái hiện lại không gian nhà xưa của Potao Apui, trưng bày hiện vật tại Nhà trưng bày di tích Plei Oi.

#### **2.5. Công tác dân tộc:**

Các chương trình, chính sách dân tộc trên địa bàn huyện được triển khai đầy đủ, đúng với quy định. Đẩy mạnh công tác xoá đói giảm nghèo trong đồng bào DTTS, nâng cao mức sống của đồng bào các dân tộc thiểu số, trọng tâm là đồng bào ở các làng đặc biệt khó khăn; tập trung giải quyết được những vấn đề bức xúc, những nguyện vọng chính đáng của đồng bào DTTS trên địa bàn.

Tổ chức tổng kết thực hiện Đề án phát triển KTXH 4 làng Đồn, xã Chư A Thai giai đoạn I, đồng thời chỉ đạo xây dựng Đề án giai đoạn II và Phương án bố

<sup>22</sup> Tổng số đối tượng đã chi hỗ trợ: 19.173 người với kinh phí là 15.679.000.000 đồng. Tổng số đối tượng chưa chi trả do không đủ điều kiện như (chết, chuyển đi) là 449 người với tổng kinh phí còn lại là 350.750.000 đồng.



trí, sắp xếp dân cư là người đồng bào DTTS khu vực suối cạn, xã Ia Sol để trình HĐND huyện xem xét.

### **2.5. Công tác phối hợp với Mặt trận, đoàn thể huyện:**

UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tăng cường công tác phối hợp với Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong việc tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên, CBCCVV và nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kỷ niệm các ngày lễ lớn, Đề án phát triển kinh tế xã, hội 04 làng Đồn, xã Chư A Thai... Tổ chức hiệu quả các cuộc vận động xây dựng quỹ “Vì người nghèo”; “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”; xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; công tác tuyên quân, đối thoại với thanh niên; xây dựng mô hình bán trú theo đặc thù riêng của huyện.... Đồng thời, phối hợp chuẩn bị tốt các nội dung, điều kiện phục vụ công tác giám sát của đoàn thể cấp trên tại huyện Phú Thiện.

## **3. VỀ LĨNH VỰC NỘI CHÍNH**

### **3.1. Công tác đảm bảo an ninh chính trị, quốc phòng, quân sự địa phương:**

Trong năm 2020 tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện cơ bản được giữ vững ổn định, có nhiều chuyển biến tích cực hơn so với năm 2019. Không xảy ra các hoạt động phục hồi Fulro, “Tin lành Đê ga”, hoạt động trốn, không các vụ việc phức tạp, hình thành điểm nóng, không có các vụ việc khiếu kiện kéo dài, tụ tập đông người trên địa bàn. Các vụ việc an ninh nông thôn cơ bản đã giải quyết, không để kéo dài. Chưa phát hiện tình hình, vụ việc phức tạp có liên quan đến an ninh chính trị nội bộ, văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế.

Tiếp tục duy trì các chế độ trực ở hai cấp huyện và xã theo quy định; chỉ đạo dân quân các xã, thị trấn, các đơn vị tự vệ phối hợp với lực lượng công an đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn trong mọi tình huống, đặc biệt vào các ngày cao điểm, dịp lễ, tết... tổng kết công tác quốc phòng - quân sự địa phương năm 2019 và triển khai nhiệm vụ năm 2020; tổ chức giao quân đạt tỷ lệ 100% chỉ tiêu giao. Tổ chức ra quân huấn luyện năm 2020 đúng kế hoạch. Rà soát, phúc tra quân nhân dự bị động viên và sắp xếp, bổ nhiệm vào tiểu đoàn bộ binh huyện đúng quy định; tổ chức đăng ký độ tuổi 17 và 18-25 tuổi chưa đăng ký, phúc tra độ tuổi 18-27 tuổi sẵn sàng nhập ngũ; triển khai công tác tuyên quân năm 2021 đúng quy định. Tổ chức bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh cho các đối tượng đạt chỉ tiêu tình giao.

### **3.2. Công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội (có báo cáo chuyên đề riêng):**

- Phạm pháp hình sự: xảy ra 27 vụ<sup>23</sup>, so với cùng kỳ tăng 3,8% số vụ, các vụ phạm pháp làm chết 02 người, bị thương 05 người, thiệt hại tài sản ước tính 953.600.000đ. Liên quan đến người DTTS có 11 vụ/13 đối tượng (giảm 04

<sup>23</sup> Trộm cắp tài sản 13 vụ (không tăng 13/12 vụ), Cố ý gây thương tích 04 vụ (giảm 01 vụ - 20%, 4/5 vụ), Cố ý làm hư hỏng TS 02 vụ (tăng 01 vụ - 100%, 2/1 vụ), lừa đảo chiếm đoạt tài sản 02 vụ, chống người thi hành công vụ 01 vụ, vô ý làm chết người, đánh bạc, cướp tài sản, Giết người, làm giả con dấu tài liệu của cơ quan tổ chức mỗi loại 01 vụ.

vụ/02 đối tượng). Về địa bàn xảy ra tội phạm: Có 09/10 xã, thị trấn xảy ra tội phạm<sup>24</sup> (xã Ia Hiao không xảy ra tội phạm), nguyên nhân chủ yếu do người dân mất cảnh giác trong công tác quản lý tài sản, do mâu thuẫn phát sinh ngay trong cuộc sống hàng ngày... Đã điều tra làm rõ 25/27 vụ, đạt tỷ lệ 92,6%; trong đó, tội phạm trộm cắp tài sản, làm rõ 12/13 vụ, đạt 92,3%; Án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng làm rõ 04/05 vụ đạt 80%. Bắt xử lý 41 đối tượng, thu hồi trao trả tài sản cho bị hại ước tính khoảng 434.450.000đ. Quá trình điều tra, xử lý tội phạm và vi phạm pháp luật các cơ quan tiến hành tố tụng luôn tuân thủ đúng quy định, không để xảy ra các trường hợp bức cung, dùng nhục hình, làm oan, sai, bỏ lọt tội phạm.

- *Tội phạm và vi phạm pháp luật về xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, tham nhũng chức vụ*: Phát hiện 15 vụ<sup>25</sup>, so với cùng kỳ tăng 36,4%.

- *Tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường*: Phát hiện, xử lý 05 vụ<sup>26</sup>, so với cùng kỳ tăng 25%.

- *Tội phạm và vi phạm pháp luật về ma túy*: Phát hiện, bắt quả tang 10 vụ, 26 đối tượng<sup>27</sup>, so với cùng kỳ tăng 100%, 10/05 vụ. Ngoài ra lập hồ sơ đưa 04 trường hợp đi cai nghiện tại Cơ sở tư vấn và cai nghiện ma túy tỉnh Gia Lai.

- *Tình hình cháy nổ*: Xảy ra 03 vụ cháy<sup>28</sup>, so với năm 2019 giảm 40%, không gây thiệt hại về người, thiệt hại về tài sản ước tính khoảng 750.000.000đ.

- *Tai nạn giao thông*: Xảy ra 20 vụ, làm chết 18 người, bị thương 12 người, hư hỏng 31 xe mô tô, 05 ô tô, 05 xe khác. So với cùng kỳ tăng 53% số vụ (20/13 vụ); tăng 80% số người chết (18/10 người); giảm 20% số người bị thương (12/15 người).

- *Tai nạn khác*: xảy ra 25 vụ, làm chết 23 người<sup>29</sup>, trong đó nhiều nhất là đuối nước với 12 vụ, làm chết 12 người.

### 3.3. Công tác nội vụ, tôn giáo:

- Công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, xây dựng chính quyền cơ sở, công tác thanh niên, QLNN về văn thư - lưu trữ, thi đua khen thưởng được triển khai thực hiện tốt, đúng theo quy định của Nhà nước<sup>30</sup>. Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Kế

<sup>24</sup> Xã Ia Ake 05 vụ, xã Ia Peng 04 vụ, thị trấn Phú Thiện 04 vụ, Ia Piar 05 vụ, Chư A Thai 03 vụ, xã Ayun Hạ 02 vụ, Ia Sol 02 vụ, và xã Chrôhponan, xã Ia Yeng mỗi nơi 01 vụ.

<sup>25</sup> Phát hiện 05 vụ liên quan đến sử dụng pháo trái phép, thu giữ 9,7 Kg pháo các loại, xử lý hành chính 03 trường hợp với số tiền 4.500.000đ. Khởi tố 01 vụ/01 bị can về hành vi nhận hối lộ. Phát hiện 02 vụ vi phạm kinh doanh hàng cấm, xử phạt hành chính 02 trường hợp với số tiền 1.500.000đ và 01 vụ vi phạm về kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc xuất xứ, xử phạt hành chính 01 trường hợp với số tiền 2.500.000đ. Phát hiện 07 vụ liên quan đến hành vi vận chuyển lâm sản (gỗ) trái phép, đã chuyển Hạt kiểm lâm huyện xử lý theo quy định.

<sup>26</sup> Trong đó, 04 vụ/04 đối tượng liên quan lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm; 01 vụ/01 đối tượng vi phạm các quy định của Nhà nước về môi trường; đã xử phạt hành chính 05 trường hợp với số tiền 3.750.000đ.

<sup>27</sup> Trong đó, 02 vụ/02 đối tượng Tăng trữ trái phép chất ma túy; 08 vụ/24 đối tượng có hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện đã khởi tố 02 vụ /02 bị can về hành vi Tăng trữ trái phép chất ma túy; cảnh cáo 02 trường hợp; xử lý hành chính 14 trường hợp với số tiền 21.000.000đ và lập hồ sơ giáo dục tại xã 08 trường hợp.

<sup>28</sup> Có 02 vụ cháy nhà dân, làm cháy 01 căn nhà xây cấp 4, kết hợp với kinh doanh và 01 căn nhà sàn, 01 căn bếp bằng gỗ, thiệt hại tài sản khoảng 550 triệu; và 01 vụ cháy máy cuộn rom, thiệt hại tài sản khoảng 200 triệu đồng.

<sup>29</sup> 12 vụ chết đuối nước, 04 vụ chết treo cổ, 02 vụ chết điện giật, 01 sét đánh, 02 vụ chết do uống thuốc sâu, 01 vụ chết do kiệt sức, 02 chết do tự ngã.

<sup>30</sup> Bổ nhiệm chức vụ các Trưởng Phòng: Nội vụ, Văn hóa-Thông tin, Dân tộc; Phó Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Phó giám đốc Trung tâm VH&TT huyện; Phê chuẩn kết quả bầu cử bổ sung chức danh Chủ tịch UBND xã Ayun Hạ, xã Chrôh Ponan và Phó Chủ tịch UBND các xã: Ia Hiao, Ia Yeng, Ia Peng nhiệm kỳ

hoạch thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19 –NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII).

- Tình hình hoạt động của các tôn giáo trên địa bàn huyện cơ bản ổn định. Tổ chức thăm và chúc mừng các tổ chức tôn giáo nhân dịp các ngày lễ, tết. Trả lời đơn của công dân liên quan đến việc xin đặt tượng “*Địa tạng vương bồ tát*” tại khu vực nghĩa trang huyện. Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của chức sắc các tôn giáo nói chung và đặc biệt là đối với Phật giáo nói riêng; Chủ động ngăn chặn và chấn chỉnh kịp thời việc tự ý thay đổi tên Hội thánh Tin lành Việt Nam (*miền nam*); thông tin về tổ chức “*Ân điển cứu rỗi*”...

### **3.4. Công tác cải cách hành chính:**

UBND huyện chỉ đạo tăng cường triển khai giải quyết thủ tục hành chính và việc xin lỗi các nhân, tổ chức trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính và đẩy mạnh công tác kiểm tra cải hành chính các cơ quan đơn vị thuộc huyện và UBND các xã, thị trấn năm 2020.

Ban hành văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức kiểm điểm trách nhiệm trong việc để sai sót trong công tác CCHC thông qua kiểm tra của tỉnh năm 2020. Tổ chức kiểm tra công tác CCHC đối với các xã, thị trấn. Tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020, Kế hoạch CCHC năm 2020. Công tác cải cách hành chính đã được triển khai toàn diện, đơn giản hóa thủ tục hành chính gắn với việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông được triển khai thực hiện và thu được những kết quả tích cực.

Đã thực hiện việc chuyển giao một số nhiệm vụ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện sang Bưu điện huyện thực hiện theo Đề án của UBND tỉnh. Đẩy mạnh triển khai tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích và nộp hồ sơ TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn huyện.

Việc sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành liên thông 4 cấp đã được thực hiện thường xuyên, ổn định. Trang thông tin điện tử của huyện và Trang thông tin điện tử thành phần các xã, thị trấn đăng tải đầy đủ, công khai các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã, đồng thời đăng tải những thông tin về tình hình phát triển kinh tế, xã hội của huyện...

### **3.5. Công tác tư pháp:**

Thực hiện cấp phát tài liệu tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật theo quy định; hướng dẫn triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2020; tổ chức lớp bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ người có uy tín trong đồng bào DTTS; tập huấn kỹ năng tuyên truyền miệng, kỹ năng tuyên truyền về tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cho cán bộ cấp xã và hệ thống chính trị thôn, làng tại xã Ia Piar.

Tổ hoà giải ở các xã, thị trấn tiếp nhận 59 vụ việc và hòa giải thành 45 vụ việc, hòa giải không thành 13 vụ việc, 01 vụ việc chưa giải quyết xong; tổ chức Hội nghị tập huấn kiến thức pháp luật cho hoà giải viên ở cơ sở năm 2020 cho 03 xã Ia Ake, Ayun Hạ, Chư A Thai; tuyên truyền về công tác phòng, chống tham nhũng... Duy trì tốt công tác hộ tịch, chứng thực ở cấp huyện và xã<sup>31</sup>.

### **3.6. Công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí (có báo cáo chuyên đề riêng):**

Thực hiện đúng các quy định về công tác thanh tra, không để xảy ra tình trạng thanh tra chồng chéo, trùng lặp; thời gian, nội dung thanh tra được công khai trước cho các đơn vị biết. Trong năm, đã triển khai 08 cuộc thanh tra (06 cuộc theo kế hoạch, 02 cuộc đột xuất), trong đó 01 cuộc đột xuất từ năm 2019 chuyển qua. Về tiến độ, đã kết thúc thanh tra và ban hành kết luận: 04 cuộc/09 đơn vị; đã kết thúc thanh tra và đang dự thảo kết luận thanh tra 01 cuộc đột xuất/01 đơn vị; đang tiến hành thanh tra: 01 cuộc. Qua kết quả thanh tra đã phát hiện một số sai phạm của các đơn vị được thanh tra, Thanh tra huyện đã kiến nghị xử lý theo quy định. Còn 02 cuộc thanh tra chưa thực hiện được (*thanh tra việc quản lý, sử dụng tất cả các nguồn kinh phí tại Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Phòng Nông nghiệp – PTNT*).

Trong năm 2020, trên địa bàn huyện đã tiếp: 165 lượt/168 người/165 vụ việc công dân den khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (*cấp huyện 53 lượt/53 người/53 vụ, cấp xã 112 lượt/115 người/112 vụ*), tăng 34 vụ so với cùng kỳ năm 2019<sup>32</sup>.

UBND huyện đã tiếp nhận, xử lý và giao các cơ quan, đơn vị tham mưu giải quyết: 92 đơn (gồm 02 tố cáo, 02 khiếu nại, 88 kiến nghị); giảm 41 đơn so với cùng kỳ năm 2019. Số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết: 88 đơn (*cấp xã: 80 đơn, cấp huyện: 08 đơn*). Số đơn không đủ điều kiện thụ lý giải quyết, được hướng dẫn, chuyển cơ quan cấp có thẩm quyền giải quyết: 04 đơn. Kết quả, đã giải quyết 86 đơn, còn 02 đơn của cấp huyện (*01 khiếu nại, 01 kiến nghị*) đang trong quá trình giải quyết.

## **II. ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CỦA NGHỊ QUYẾT HĐND HUYỆN:**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	Ước TH năm 2020	Đạt/không đạt
<b>I</b>	<b>CHỈ TIÊU KINH TẾ</b>				
1	Tốc độ tăng giá trị sản xuất	%	14,46	13,83	<i>Không đạt</i>
-	Tổng giá trị sản xuất (giá so sánh 2010)	Tỷ đồng	2.816,57	2.801,24	Không đạt

<sup>31</sup> UBND huyện cấp giấy chứng nhận kết hôn có yếu tố nước ngoài cho 02 trường hợp; cấp giấy khai sinh có yếu tố nước ngoài cho 01 trường hợp; cấp trích lục thay đổi, cải chính hộ tịch, xác định lại dân tộc cho 20 trường hợp và cấp trích lục khai sinh bản sao cho 04 trường hợp. UBND các xã, thị trấn đã đăng ký khai sinh cho: 2.230 trường hợp; đăng ký khai tử: 395 trường hợp; đăng ký kết hôn: 616 trường hợp; cấp trích lục nhận cha, mẹ con cho 28 trường hợp; cấp trích lục thay đổi, cải chính, bổ sung hộ tịch cho 78 trường hợp; cấp giấy tình trạng hôn nhân cho 685 trường hợp.

<sup>32</sup> Số vụ việc mới phát sinh: 165; Số vụ việc cũ đã được xem xét giải quyết, nay tiếp tục khiếu nại: 0; tiếp thường xuyên: 120 lượt/120 người/120 vụ, tiếp định kỳ của Lãnh đạo UBND huyện, xã: 45 lượt/48 người/45 vụ.

-	Ngành nông, lâm nghiệp - Thủy sản	Tỷ đồng	1.273,8	1.253,41	
-	Ngành Công nghiệp - Xây dựng	Tỷ đồng	545,88	549,63	Vượt
-	Ngành dịch vụ	Tỷ đồng	996,89	998,2	Vượt
2	Cơ cấu kinh tế	%	100	100	
-	Ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản	%	45,07	44,5	
-	Ngành công nghiệp - Xây dựng	%	21,66	21,89	
-	Ngành thương mại - dịch vụ	%	33,27	33,61	
3	Tổng diện tích gieo trồng	Ha	26.049,5	26.073,7	Vượt
4	Tổng sản lượng lương thực quy thóc	Tấn	104.267,1	97.692,1	<b>Không đạt</b>
5	Xây dựng cánh đồng lớn				
-	Lúa	Ha/Vụ	1.200	1.212	Vượt
-	Mía (lũy kế)	Ha	210,6	196,6	<b>Không đạt</b>
-	Rau (lũy kế)	Ha	15	15	Đạt
6	Tổng vốn đầu tư phát triển	Tỷ đồng	689,85	689,85	Đạt
7	Giá trị sản xuất công nghiệp – TTCN (giá so sánh 2010)	Tỷ đồng	155,482	155,482	Đạt
8	Tỷ lệ thôn có điện lưới quốc gia	%	100	100	Đạt
9	Tỷ lệ hộ dùng điện	%	99	99	Đạt
10	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	32	32,003	Vượt
11	Thu nhập bình quân đầu người/năm	Triệu đồng	33	33	Đạt
12	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới (lũy kế)	Xã	06	06	Đạt
-	Làng NTM theo Chỉ thị 12 của BTV Tỉnh ủy	Làng	9	9	Đạt
13	Thành lập mới doanh nghiệp	Doanh nghiệp	18	18	Đạt
<b>II</b>	<b>CHỈ TIÊU VỀ XÃ HỘI</b>				
14	Tỷ lệ học sinh bỏ học so với học sinh toàn ngành	%	<0,4	<0,4	Đạt
15	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia (lũy kế)	%	30	33,33	Vượt

16	Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo	%	75	75	Đạt
17	Tỷ lệ học sinh tiểu học đi học đúng độ tuổi	%	92	92	Đạt
18	Tỷ lệ học sinh THCS đi học đúng độ tuổi	%	82,2	82,2	Đạt
19	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế	%	100	100	Đạt
20	Số Bác sĩ/vận dân	Người	3,3	3,3	Đạt
21	Tỷ lệ trạm y tế xã có bác sĩ	%	100	100	Đạt
22	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,46	1,46	Đạt
23	Tỷ lệ dân số tham gia BHYT	%	90,87	95	Vượt
24	Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi	%	17,4	17,4	Đạt
25	Tỷ lệ làng văn hóa	%	65	76,5	Vượt
26	Tỷ lệ gia đình văn hóa	%	78	81,5	Vượt
27	Tỷ lệ công sở văn hóa	%	85	85,5	Vượt
28	Tỷ lệ hộ nghèo	%	5,16	6,86	<b>Không đạt</b>
29	Số lao động được giải quyết việc làm	Người	2.250	2.250	Đạt
<b>III</b>	<b>CHỈ TIÊU VỀ MÔI TRƯỜNG</b>				
30	Tỷ lệ che phủ của rừng.	%	30,35	30,35	Đạt
31	Tỷ lệ người dân được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh	%	95	95	Đạt
32	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	66	66	Đạt

Như vậy, trong tổng số 32 chỉ tiêu KTXH do Nghị quyết HĐND huyện đề ra, dự ước có 28 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, 04 chỉ tiêu không đạt kế hoạch.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm:**

Các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, chỉ đạo của trung ương, của Tỉnh, của Huyện ủy đã được UBND huyện triển khai kịp thời nhất là Nghị quyết số 42/NQ-CP ngày 09/4/2020, Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ. Tuy bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nhưng một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội quan trọng đều được duy trì, đạt khá so với kế hoạch. Công tác phòng chống bão lụt được chỉ đạo kịp thời. Kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp của huyện được triển khai tích cực. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được tập trung chỉ đạo, các địa phương đã đạt thêm nhiều tiêu chí. Công tác thu ngân sách nhà nước đạt được những kết quả tích cực. Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư

XDCB đạt kết quả cao. Tết Nguyên đán Canh Tý 2020 toàn huyện chuẩn bị chu đáo và tổ chức thực hiện tốt nên đã tạo được không khí vui tươi, phấn khởi trong nhân dân; chú trọng quan tâm chăm lo đến các gia đình chính sách, người có công, bảo trợ xã hội, người nghèo, trẻ em thông qua thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của nhà nước, triển khai các chương trình, dự án giảm nghèo, các hoạt động từ thiện, nhân đạo, hưởng ứng các chiến dịch. Chất lượng giáo dục được tiếp tục duy trì. Công tác thông tin, tuyên truyền luôn được cập nhật, phản ánh kịp thời. Công tác y tế dự phòng, khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân luôn chú trọng, không để xảy ra dịch bệnh nguy hiểm ở người, đặc biệt là công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, Bạch hầu được chỉ đạo quyết liệt. Công tác cải cách hành chính được quan tâm chỉ đạo. Thực hiện tốt công tác giao quân, tỷ lệ giao quân đạt 100%. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững trong mọi tình huống.

## **2. Tồn tại, hạn chế:**

- Có 04 chỉ tiêu không đạt Nghị quyết HĐND huyện giao (*Diện tích cánh đồng mía lớn, Tổng sản lượng quy thóc, tốc độ tăng giá trị sản xuất toàn huyện và tỷ lệ hộ nghèo*).

- Tình trạng phá rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép ở một số địa phương vẫn còn diễn ra.

- Tình trạng học sinh nghỉ học theo mùa vụ, học sinh bỏ học vẫn còn xảy ra;

- Triển khai tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích tuy đã được triển khai tích cực nhưng hồ sơ nộp với tỷ lệ chưa cao; tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên địa bàn huyện còn thấp;

- Tình trạng vi phạm trật tự xây dựng xảy ra hầu hết ở các xã, thị trấn nhưng xử lý chưa triệt để, nhất là dọc quốc lộ 25.

- Một bộ phận dân cư có ý thức chưa cao trong công tác giữ gìn vệ sinh môi trường nông thôn, còn xả thải và vứt rác trực tiếp ra môi trường, chưa qua xử lý, tập quán chăn nuôi nhốt gia súc dưới gầm nhà sàn, thả rông gia súc khó xóa bỏ; dẫn đến khó đạt tiêu chí số 17 về môi trường và an toàn thực phẩm trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tại các xã.

- Phạm pháp hình sự, tội phạm liên quan đến ma túy còn diễn biến phức tạp. Tai nạn giao thông tăng cao về số vụ và số người chết so với những năm gần đây.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn còn những diễn biến phức tạp mới.

## **3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế:**

### **3.1. Nguyên nhân khách quan:**

- Ảnh hưởng của dịch Covid-19, tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, các cơn bão, áp thấp nhiệt đới, dịch tả lợn Châu phi đã tác động đến nhiều mặt của đời sống kinh tế, xã hội.

- Nền kinh tế của huyện chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp với quy mô nhỏ; cơ sở hạ tầng, kinh tế xã hội ở một số nơi vẫn còn nhiều yếu, kém; đời sống

của một bộ phận nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số còn gặp nhiều khó khăn; giá cả các sản phẩm nông nghiệp diễn biến phức tạp. Quốc phòng - an ninh còn tiềm ẩn những yếu tố phức tạp.

- Bên cạnh ý thức người tham gia giao thông, thì hạ tầng giao thông xuống cấp, nhất là dọc quốc lộ 25 là những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tai nạn giao thông tăng.

### **3.2. Nguyên nhân chủ quan:**

- Nguyên nhân các chỉ tiêu không đạt:

+ Diện tích cánh đồng mía lớn: Chu kỳ sản xuất đối với cây mía là 3-4 năm, hết chu kỳ người dân sẽ chuyển đổi sang trồng cây khác; mặt khác, giá mía nguyên liệu hiện nay không ổn định nên người dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, dẫn đến diện tích cánh đồng mía lớn (lũy kế) không đạt.

+ Tổng sản lượng quy thóc: Ảnh hưởng của bão, áp thấp nhiệt đới trên địa bàn huyện đã xảy ra mưa to kèm theo giông lốc, gây thiệt hại về cây trồng; giá lúa không ổn định, từ đó dẫn đến giá trị sản xuất ngành nông nghiệp không đạt, ảnh hưởng tới tổng giá trị sản xuất toàn ngành và tốc độ tăng giá trị sản xuất toàn huyện.

+ Tỷ lệ hộ nghèo: Thiên tai, mất mùa, dịch bệnh ở người (đại dịch Covid-19) và trên gia súc, gia cầm diễn ra phức tạp, gây hậu quả kéo dài, ảnh hưởng đến đại đa số người nông dân về đời sống, kinh tế, dẫn đến người lao động mất việc làm, thu nhập giảm; kéo theo hộ nghèo vừa giảm ít nhưng hộ phát sinh nghèo cũng còn nhiều. Công tác tuyên truyền làm thay đổi nhận thức, cách làm, nếp sống của người dân trong việc thoát nghèo ở cơ sở còn chưa hiệu quả.

- Chủ rừng chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý Nhà nước về bảo vệ rừng; công tác quản lý bảo vệ rừng chưa thường xuyên, thiếu quyết liệt; thiếu sự phối hợp đồng bộ giữa các ngành, các lực lượng trong công tác; UBND xã là chủ rừng nhưng điều kiện về con người và tài chính còn khó khăn nên để rừng bị phá, lấn chiếm trái pháp luật; coi công tác quản lý bảo vệ rừng là của riêng lực lượng Kiểm lâm. Chủ rừng và các ngành chức năng chưa thực hiện quyết liệt việc thu hồi đất rừng bị lấn chiếm và đăng ký kế hoạch trồng lại rừng...

- Điều kiện kinh tế gia đình khó khăn, học sinh bỏ học để phụ giúp gia đình; một số học sinh do học lực yếu kém không theo kịp chương trình học; một số phụ huynh chưa quan tâm đến việc học của con em, chưa tạo điều kiện để con em được đến trường; một số trường học và cấp ủy chính quyền địa phương chưa làm hết trách nhiệm trong công tác phối hợp để tuyên truyền vận động học sinh đi học.

- Người dân, doanh nghiệp không có nhu cầu nên tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công mức độ 3, 4 còn thấp.

- Hoạt động của tội phạm ngày càng tinh vi, với nhiều phương thức mới, triệt để lợi dụng công nghệ để thực hiện hành vi phạm tội.

- Công tác chỉ đạo, đôn đốc đội ngũ cán bộ, công chức cấp dưới có lúc còn chưa kịp thời, chưa quyết liệt; năng lực tham mưu của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.



- Công tác xây dựng kế hoạch để triển khai nhiệm vụ trong năm tại một số cơ quan, đơn vị còn chưa tốt, nhiều đơn vị chưa bám sát chủ trương, kế hoạch của tỉnh, của huyện để cụ thể hóa và tham mưu kịp thời. Một số nhiệm vụ, chức năng theo quy định nhưng số lượng người làm việc quá ít ỏi, không đáp ứng yêu cầu công tác, nhiệm vụ lớn, quan trọng của huyện.

## **Phần II**

### **KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KT-XH NĂM 2021**

#### **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Năm 2021 là năm đầu tiên tổ chức chỉ đạo triển khai các kế hoạch, chương trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020-2025, trong bối cảnh kinh tế của tỉnh tiếp tục có những chuyển biến tích cực, đặc biệt là thu hút đầu tư từ bên ngoài. Các ngành kinh tế tiếp tục phát triển nhờ sự gia tăng hoạt động trong các lĩnh vực như công nghiệp chế biến, công nghiệp điện, thương mại, dịch vụ và du lịch; phát triển nông nghiệp công nghệ cao, năng lượng tái tạo và cách mạng công nghiệp 4.0. Phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển đô thị và đô thị thông minh được tỉnh quan tâm.

Trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, đó là một huyện nông nghiệp, quy mô nền kinh tế còn nhỏ, hiệu quả sản xuất kinh doanh còn thấp, sức cạnh tranh chưa cao; ảnh hưởng của dịch Covid-19, tình hình thời tiết diễn biến phức tạp, thiên tai, dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi, giá cả một số mặt hàng nông sản không ổn định, một bộ phận người đồng bào DTTS thiếu đất sản xuất; nhu cầu vốn cho đầu tư phát triển của huyện là rất lớn; an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội ở một số địa bàn vẫn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp... là yếu tố tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 và những năm tiếp theo của huyện, cho nên đòi hỏi phải tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và đề ra những biện pháp tổ chức thực hiện hiệu quả.

#### **II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát:**

Tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội ổn định và bền vững, trong đó tập trung vào các chương trình trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIX đề ra. Tiếp tục đẩy mạnh thu hút đầu tư; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện cho các thành phần kinh tế phát triển; hỗ trợ phát triển doanh nghiệp; huy động các nguồn vốn để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng. Đẩy mạnh thực hiện kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp, phát triển nông nghiệp công nghệ cao liên kết theo chuỗi giá trị, đặc biệt là triển khai tốt chương trình liên kết tiêu thụ nông sản với Tập đoàn Lộc Trời. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới và thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP. Tăng cường ứng dụng tiến độ KHCCN gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn; bảo đảm an sinh xã hội và chăm lo đời sống nhân dân; phát triển giáo dục, đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn lực. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển du lịch. Chủ động phòng chống thiên tai, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh cải cách hành chính. Rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí biên chế theo hướng tinh gọn, hiệu quả; thực

hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng. Giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

## **2. Dự kiến các chỉ tiêu chủ yếu của năm 2021:**

### **2.1. Các chỉ tiêu về kinh tế:**

- Tốc độ tăng giá trị sản xuất (giá so sánh 2010): 11,03% trở lên.
- Cơ cấu kinh tế (giá hiện hành):
  - + Nông - lâm nghiệp, thủy sản: 44,58 %.
  - + Công nghiệp - Xây dựng: 21,85 %.
  - + Thương mại - Dịch vụ: 33,57%.
- Tổng mức đầu tư phát triển toàn xã hội: 765,73 tỷ đồng.
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 33,5 tỷ đồng.
- Giá trị sản xuất công nghiệp –TTCN (giá so sánh 2010): 172,59 tỷ đồng.
- Tổng diện tích gieo trồng cả năm: 26.073,7 ha.
- + Tổng sản lượng lương thực quy thóc: 104.488,5 tấn.
- + Xây dựng cánh đồng lớn đối với các loại cây trồng:
  - Lúa: 1.200 ha/01 vụ sản xuất;
  - Mía: 31,7 ha;
  - Rau: 15 ha.
- Thành lập Doanh nghiệp mới: 15 Doanh nghiệp.
- + Thành lập mới HTX: 01 HTX.
- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới (lũy kế): 07 xã.
- + Làng NTM theo Chỉ thị 12 của BTV Tỉnh ủy (lũy kế): 21 làng.
- Thu nhập bình quân đầu người/năm: 36 triệu đồng.

### **2.2. Các chỉ tiêu về xã hội:**

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên: 1,45%.
- Số lao động được giải quyết việc làm: 2.250 lao động.
- Tỷ lệ hộ nghèo (theo tiếp cận đa chiều): 5,86%.
  - + Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo: 01%
  - + Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo trong đồng bào DTTS: 0,7%.
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 58%.
- Tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia: 35,8%.
- Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi đi học mẫu giáo: 76%; tỷ lệ học sinh tiểu học đi học đúng độ tuổi: 93%; tỷ lệ học sinh THCS đi học đúng độ tuổi: 82,5%.
- Tỷ lệ học sinh bỏ học so với học sinh toàn ngành: <0,4%.
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế: 100%.
- Số bác sĩ/vạn dân: 3,3 bác sĩ.
- + Tỷ lệ Trạm y tế có bác sĩ: 100%.
- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT: 95%.
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng chiều cao theo tuổi ở trẻ em dưới 5 tuổi: 19,3%.
- Số giường bệnh/ vạn dân: 12 giường.

### **2.3. Các chỉ tiêu về môi trường:**

- Tỷ lệ che phủ rừng: 30,35%.
- Diện tích trồng rừng: 25ha.
- Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh: 96%.
- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom: 68%.

## **III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Về công tác chỉ đạo, điều hành:**

- Yêu cầu các cơ quan, ban, ngành và UBND các xã, thị trấn tiếp tục quán triệt các quan điểm, nguyên tắc, phương châm và thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng, chống dịch Covid-19, các chỉ đạo của Bộ, ngành trung ương và của tỉnh.

Tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp khắc phục những tồn tại, hạn chế chủ quan trong năm 2020, để năm 2021 vừa phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, giải ngân vốn đầu tư công, giải quyết việc làm, bảo đảm an sinh xã hội, vừa phòng, chống dịch hiệu quả.

- Triển khai Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIX, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm của Nghị quyết.

- Thực hiện tốt kế hoạch bầu cử Quốc hội khóa XIV và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Rà soát củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý các phòng, ban chuyên môn gắn với đợt bầu cử HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

- Tiếp tục tăng cường sự chỉ đạo của cấp ủy Đảng, sự giám sát của HĐND các cấp, sự phối hợp của Mặt trận, các tổ chức Đoàn thể, tạo sự đồng thuận của nhân dân, doanh nghiệp trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

Yêu cầu các cơ quan, ban ngành, đơn vị, địa phương tập trung khắc phục khó khăn, khai thác tối đa tiềm năng, phát huy thế mạnh của từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa bàn; quyết tâm thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ năm 2021 và kế hoạch 5 năm 2021-2025 ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm.

- Thực hiện nghiêm Quy chế làm việc của UBND huyện. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, hiệu quả thực thi pháp luật và sự chỉ đạo, điều hành. Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, chủ động công tác phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành, các cấp để giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong thực thi nhiệm vụ. Hoàn thành đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng các nội dung theo kế hoạch, chương trình làm việc của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện.

### **2. Lĩnh vực kinh tế:**

- Trên cơ sở Nghị quyết của HĐND huyện xây dựng chương trình hành động, xây dựng các nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể và triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp thực hiện ngay từ những ngày đầu, tháng đầu của năm 2021, gắn với công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19.

- Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tiếp tục duy trì và triển khai các kế hoạch xây dựng cánh đồng lớn (đối với cây lúa, rau...), gắn với sản xuất kinh doanh theo chuỗi giá trị, nâng cao giá trị sản phẩm trên một đơn vị diện tích, đẩy mạnh xây dựng thương hiệu “gạo Phú Thiện” và các sản phẩm OCOP của huyện; nghiên cứu xây dựng “logo” của huyện để phục vụ cho công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh của huyện. Thực hiện tốt các Đề án đã ban hành như: sản xuất lúa giống, cây ăn trái,... Tập trung bảo đảm cấp nước phục vụ dân sinh và sản xuất, thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi giống cây trồng ở những vùng không chủ động được nước, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do tác động của biến đổi khí hậu. Triển khai các giải pháp thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; đẩy mạnh việc hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế nông thôn gắn với phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản; đặc biệt là phối hợp tốt với các doanh nghiệp có thế mạnh trong việc xây dựng chuỗi liên kết sản xuất nông nghiệp tại huyện. Tăng cường công tác quản lý giống cây trồng, vật nuôi, việc sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và an toàn thực phẩm. Theo dõi, nắm chắc tình hình dịch bệnh trên gia súc và chủ động triển khai kịp thời công tác phòng, chống dịch, nhất là không để dịch tả lợn Châu Phi tái phát trên địa bàn. Tiếp tục phát triển chăn nuôi theo hướng trang trại và nhân rộng một số mô hình chăn nuôi hiệu quả.

- Tiếp tục xây dựng HTX điểm của tỉnh tại xã Ia Ake và HTX nông nghiệp gắn với du lịch nông thôn tại xã Ayun Hạ; tăng cường các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện.

- Tiếp tục thực hiện nâng cấp các tuyến đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng bằng nguồn vốn nhà nước và nhân dân cùng làm.

- Huy động toàn bộ hệ thống chính trị, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức bằng nhiều hình thức phù hợp để nâng cao tính tự giác, chủ động, sáng tạo trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Triển khai lồng ghép và huy động các nguồn vốn thực hiện Chương trình, bảo đảm chất lượng, các tiêu chí đạt được phải bền vững, tránh mang tính hình thức, chạy theo thành tích. Thực hiện xây dựng làng nông thôn mới trên toàn huyện theo Chỉ thị 12 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Phấn đấu năm 2021 có thêm 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới (đến hết năm 2021 có 07 xã đạt chuẩn), có 21 làng NTM trong đồng bào DTTS.

Đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP); khuyến khích thực hiện hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, hợp tác xã liên kết theo chuỗi trên các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP và phát triển hợp tác xã dịch vụ, du lịch ở vùng nông thôn; xây dựng sản phẩm OCOP với chủ thể sản xuất là các hợp tác nông nghiệp.

- Tập trung bảo vệ hiệu quả rừng tự nhiên hiện có, mở rộng diện tích rừng trồng, nâng cao năng suất, chất lượng rừng. Xử lý kịp thời tình trạng dân di cư tự do, không để người dân phá rừng làm nương rẫy. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp quản lý bảo vệ rừng, xử lý nghiêm các hành vi khai thác, mua bán, vận chuyển, chế biến lâm sản trái pháp luật, bao che, chống người thi hành công vụ.

- Triển khai lập Kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2021 - 2025) và Quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 của huyện. Tăng cường quản lý đất đai, sử dụng tài nguyên, khoáng sản theo quy định. Kiên quyết xử lý các cơ sở vi phạm, gây ô nhiễm môi trường. Triển khai Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, kế hoạch truyền thông môi trường, lồng ghép với phong trào chống rác thải nhựa trên địa bàn huyện. Hàng năm, chủ động các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai một cách hiệu quả nhất. Thu gom và xử lý rác thải theo đúng quy trình, quy định, đảm bảo vệ sinh môi trường trên địa bàn toàn huyện.

- Các ngành tăng cường triển khai các biện pháp bình ổn giá thị trường, phòng, chống buôn lậu, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng; kiểm tra các cơ sở kinh doanh vật tư nông nghiệp, chất lượng phân bón, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, giống cây trồng, vật nuôi, phát hiện và xử lý nghiêm các vi phạm theo quy định của pháp luật.

Trước mắt, tăng cường các biện pháp đảm bảo nguồn hàng, cung ứng hàng hóa để đáp ứng đủ nhu cầu trước, trong và sau Tết Nguyên đán 2021, bảo đảm bình ổn thị trường và giá cả, không để thiếu hàng, sốt giá, nhất là các mặt hàng thiết yếu.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Luật đầu tư công. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển; khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho tư nhân tham gia đầu tư phát triển hạ tầng; ưu tiên đầu tư cho các công trình giao thông, hạ tầng thị trấn Phú Thiện phấn đấu đạt chuẩn đô thị văn minh và đô thị loại V ở mức cao (theo kế hoạch đề ra), các công trình, dự án trọng điểm bức xúc tạo thúc đẩy mạnh đối với sự phát triển của huyện.

- Tập trung rà soát, tháo gỡ khó khăn để hỗ trợ các nhà đầu tư trong quá trình tìm hiểu, triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn, nhất là các dự án lớn, có sức lan tỏa. Rà soát, bổ sung, cập nhật kịp thời các quy hoạch, kế hoạch; các quy định pháp luật, chính sách, thủ tục về đầu tư, môi trường, đất đai... để hỗ trợ nhà đầu tư tìm hiểu môi trường đầu tư, triển khai lập quy hoạch chi tiết và lập dự án đầu tư. Triển khai xây dựng danh mục các dự án kêu gọi thu hút đầu tư giai đoạn 2021-2025.

- Các cơ quan, ban, ngành, địa phương, các chủ đầu tư có dự án dự kiến khởi công mới năm 2021 phải khẩn trương hoàn thành mọi thủ tục có liên quan, triển khai công tác giải phóng mặt bằng, khởi công thực hiện ngay từ đầu năm 2021.

- Rà soát từng khoản thu, từng chính sách thuế để triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp khai thác tối đa nguồn thu, chống thất thu, nợ đọng thuế, đảm bảo hoàn thành và vượt dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2021.

Đảm bảo cân đối ngân sách, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước. Tăng cường tiết kiệm chi, chống lãng phí; đảm bảo hoạt động chi theo đúng quy định của pháp luật trên tất cả các lĩnh vực, các chương trình, dự án trọng tâm, trọng điểm phát triển của huyện. Thực hiện giao quyền tự chủ đầy đủ

cho các đơn vị, tổ chức sự nghiệp công lập, tính đúng, đủ chi phí vào giá các loại dịch vụ công thiết yếu theo quy định của tỉnh ban hành.

### **3. Về văn hóa - xã hội**

- Tiếp tục triển khai Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế. Tiếp tục thực hiện sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo Nghị quyết số 19-NQ/TW. Tăng cường kỷ cương, nề nếp và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức lối sống, định hướng nghề nghiệp, rèn luyện kỹ năng sống gắn với giáo dục thể chất. Đảm bảo an ninh học đường, phấn đấu đạt tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch. Quản lý, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trường lớp, trang thiết bị dạy và học. Tăng cường quản lý các nhóm lớp tư thục, nhóm trẻ gia đình và phát triển trường tư thục, dân lập mầm non, mẫu giáo tại thị trấn Phú Thiện. Tiếp tục duy trì thực hiện mô hình bán trú theo đặc thù của huyện. Các trường THPT kịp thời tuyên truyền, phổ biến và thực hiện có hiệu quả phương án thi tốt nghiệp THPT và xét tuyển đại học, cao đẳng năm 2021 theo quy chế của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Ngành lao động - thương binh và xã hội, các xã, thị trấn triển khai cụ thể kế hoạch thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, tập trung giảm nghèo trong vùng đồng bào DTTS; triển khai các giải pháp nhằm làm chuyển biến nhận thức trong giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên thoát nghèo bền vững. Thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, bảo vệ chăm sóc trẻ em, phòng chống tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, nhất là đào tạo nghề cho thanh niên, lao động nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; gắn việc đào tạo nghề với thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, với nhu cầu sử dụng lao động trong, ngoài huyện, tỉnh và khu vực. Tổ chức tốt các hoạt động an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa, công tác người có công; chăm lo, động viên tinh thần và hỗ trợ, thăm hỏi các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội, nhân đạo kịp thời trong dịp Tết Nguyên đán 2021.

Thực hiện tốt Đề án phát triển KTXH 4 làng Đôn, xã Chư A Thai giai đoạn II và Phương án bố trí, sắp xếp dân cư là người đồng bào DTTS khu vực suối cạn, xã Ia Sol.

- Bảo hiểm xã hội huyện và các địa phương, các cơ quan liên quan tăng cường công tác chỉ đạo, tập trung tuyên truyền, định hướng dư luận để hoàn thành chỉ tiêu bao phủ bảo hiểm y tế; chú trọng huy động các nguồn lực xã hội đóng góp mua thẻ bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo, hộ nông- lâm- ngư nghiệp có mức sống trung bình, những hộ gia đình khó khăn.

- Ngành y tế chủ động giám sát dịch tễ, không để dịch bệnh xảy ra, tiếp tục triển khai quyết liệt các giải pháp phòng, chống bệnh sốt xuất huyết, bệnh dại, virus Zika, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19, bạch hầu. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đảm bảo cung ứng đầy đủ thuốc thiết yếu, vật tư y tế, nhất là tại các trạm y tế và trường hợp có thiên tai xảy ra. Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục để người dân hiểu và chủ động thực hiện tốt các biện pháp tự phòng chống bệnh dịch.

Tăng cường công tác quản lý, giám sát hành nghề y dược tư nhân, an toàn thực phẩm. Tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh” theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư phát triển du lịch; đẩy mạnh phát triển du lịch lòng hồ Ayun Hạ gắn với di tích lịch sử - văn hóa Plei Ôi, đặc biệt triển khai tốt Chương trình phối hợp phát triển du lịch giữa huyện Phú Thiện và huyện Chư Sê giai đoạn 2019-2025. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ lớn. Tăng cường các hoạt động VHVN-TDĐT trên địa bàn huyện. Tổ chức tốt Lễ cầu mưa Vua lửa “Yang Potao Apui” gắn với phát triển du lịch, quảng bá hình ảnh của huyện Phú Thiện. Tiếp tục đề nghị cấp có thẩm quyền triển khai đầu tư các hạng mục bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa Plei Ôi.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng tôn giáo, không để xảy ra tình trạng xây dựng, coi nói trái phép “biến gia thành tự” trên địa bàn; lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để chống đối chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

#### **4. Lĩnh vực nội chính:**

- Tiếp tục củng cố và xây dựng khu vực phòng thủ giữ vững nền quốc phòng toàn dân, phấn đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ Quốc phòng - Quân sự địa phương năm 2021; tổ chức Diễn tập khu vực phòng thủ bảo đảm an toàn, tiết kiệm, đạt được mục đích yêu cầu đề ra.

Các lực lượng tăng cường bám sát cơ sở, tuần tra, kiểm soát địa bàn, đấu tranh vô hiệu hóa mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, bọn phản động, giữ vững ổn định an ninh chính trị, trật tự xã hội. Tích cực vận động, tuyên truyền, đấu tranh, bóc gỡ các điểm nhóm phục hồi FULRO, “Tin lành Đê ga”, đẩy mạnh công tác phòng, chống trộm.

- Thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ ANTO; đề cao vai trò, trách nhiệm của các ngành, đoàn thể, trường học, gia đình trong công tác bảo đảm an ninh trật tự. Triển khai các giải pháp phòng ngừa xã hội đối với tội phạm và chuyển hóa các địa bàn phức tạp về trật tự an toàn xã hội. Mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm theo từng chuyên đề; tấn công, trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là các băng nhóm, tội phạm đòi nợ thuê, xâm phạm môi trường, tài nguyên rừng. Nâng cao chất lượng công tác điều tra án, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm. Triển khai quyết liệt các biện pháp để đấu tranh, ngăn chặn tội phạm ma túy, mua bán người. Đẩy mạnh công tác phòng ngừa, xử lý tình hình có liên quan đến “tín dụng đen, cho vay lãi xuất cao” trên địa bàn huyện, nhất là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Công an huyện huy động tối đa các lực lượng chức năng, thường xuyên tuần tra lưu động, kiểm soát, xử lý vi phạm, đặc biệt là kiểm soát tải trọng phương tiện, xe hết niên hạn vẫn lưu thông; xử lý vi phạm nồng độ cồn, vi phạm tốc độ, máy kéo nhỏ kéo rơ moóc chở người lưu thông trên quốc lộ, đường tỉnh; tập trung xử lý các lỗi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây ra tai nạn giao thông, trong khung giờ thường xảy ra tai nạn giao thông.

- Chủ động giải quyết kịp thời các vụ việc an ninh nông thôn, tranh chấp, khiếu kiện trong dân, nhất là các vụ việc có dấu hiệu phức tạp, kéo dài, đông người, liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số; giảm thiểu các tai, tệ nạn xã hội như tự tử, tai nạn đuối nước.

- Tăng cường phòng, chống, phát hiện, xử lý nghiêm các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, vi phạm pháp luật; đẩy nhanh tiến độ điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc nghiêm trọng, xã hội quan tâm.

- Thực hiện nghiêm quy định về tiếp dân, tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; kiên quyết xử lý nghiêm đối với các đối tượng lợi dụng việc tố cáo để vu khống, xúc phạm.

- Đề nghị các cơ quan thi hành án tập trung rà soát, phân loại án dân sự, làm tốt công tác xác minh điều kiện thi hành án nhằm thi hành kịp thời các bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực.

- Triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập. Kết hợp điều tiết, sắp xếp lại biên chế đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ. Nâng cao năng lực, đạo đức, trách nhiệm của CBCCC, viên chức; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ; xử lý nghiêm các hành vi nhũng nhiễu, trục lợi, cản trở gây khó khăn cho doanh nghiệp, người dân.

- Tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ, toàn diện kế hoạch cải cách hành chính của huyện; xây dựng chính quyền điện tử. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.

- Chủ động tuyển dụng công chức đảm bảo vị trí việc làm tại các cơ quan, đơn vị còn thiếu theo chỉ tiêu gắn với tinh giản biên chế trên cơ sở kế hoạch tỉnh giao.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2020 và triển khai kế hoạch năm 2021 của UBND huyện Phú Thiện. / .*mo*

**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở KH-ĐT; Cục Thống kê tỉnh;
- TT Huyện ủy; TT HĐND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện khóa III;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN và đoàn thể huyện;
- Ban Tuyên giáo HU;
- Các cơ quan, ban, ngành huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Chánh, PCVP HĐND-UBND huyện;
- Lưu: VT, các CV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**




---

**Nguyễn Ngọc Ngô**



# ƯỚC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

(Kèm theo Báo cáo số: 04/BC-UBND ngày 04/12/2020 của UBND huyện Phú Thiện)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		Kế hoạch năm 2021	So sánh Ước thực hiện năm 2020 so với kế hoạch (%)	So sánh Ước thực hiện năm 2020 so với thực hiện 2019 (%)	So sánh kế hoạch 2021 so với ước thực hiện năm 2020 (%)
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	7
<b>A</b>	<b>CHỈ TIÊU VỀ KINH TẾ</b>								
1	Tổng giá trị sản xuất (giá so sánh 2010)	Tỷ đồng	2.460,80	2.816,57	2.801,24	3.110,16	99,46	113,83	111,03
	Tốc độ tăng trưởng	%	11,59	14,46	13,83	11,03			
	Nông lâm nghiệp, thủy sản	Tỷ đồng	1.168,970	1.273,800	1.253,41	1.382,260	98,40	107,22	110,28
	Công nghiệp - Xây dựng	Tỷ đồng	463,480	545,880	549,630	611,380	100,687	118,588	111,23
	Dịch vụ-Thương mại	Tỷ đồng	828,350	996,890	998,200	1.116,520	100,13	120,50	111,85
2	Tổng giá trị sản xuất (giá hiện hành)	Tỷ đồng	3.413,20	4.064,53	4.035,86	4.512,00	99,29	118,24	111,80
	<i>Trong đó:</i>								
	Nông lâm nghiệp	Tỷ đồng	1.638,760	1.831,852	1.795,980	2.011,410	98,042	109,594	111,995
	Công nghiệp - Xây dựng	Tỷ đồng	665,990	880,395	883,600	986,043	100,364	132,675	111,594
	Dịch vụ-Thương mại	Tỷ đồng	1.108,450	1.352,281	1.356,281	1.514,550	100,296	122,358	111,669
	<b>Cơ cấu giá trị sản xuất (giá hiện hành)</b>	%	100,000	100,000	100,000	100,000			
	Nông lâm nghiệp	%	47,840	45,07	44,50	44,58			
	Công nghiệp - Xây dựng	%	19,580	21,66	21,89	21,85			
	Dịch vụ-Thương mại	%	32,580	33,27	33,61	33,57			
3	Thu nhập bình quân/người/năm	Tr. đồng	30,000	33,00	33,00	36,00	100,00	110,000	109,091
4	Giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010)	Tỷ đồng	141,928	155,48	155,48	172,59	100,000	109,550	111,003
5	Số xã đạt chuẩn nông thôn mới (lũy kế)	xã	05	06	06	07	100,000	120,000	116,667
6	Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ	Tr. đồng	1.399,420	1.588,290	1.588,290	1.872,600	100,000	113,496	117,900
7	Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn	Tỷ đồng	31,804	32,000	32,003	33,500	100,009	100,626	104,678
8	Tổng chi ngân sách huyện	Tỷ đồng	366,873	336,242	447,274	466,613	133,02	121,92	104,32
9	Thành lập mới doanh nghiệp	DN	14	18	18	15	100,00	128,57	83,33
10	Thành lập mới HTX	HTX	02	01	04	01	400,00	200,00	25,00
11	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội	Tỷ đồng	478,85	689,85	689,85	765,73	100,00	144,06	111,00

STT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		Kế hoạch năm 2021	So sánh Ước thực hiện năm 2020 so với kế hoạch (%)	So sánh Ước thực hiện năm 2020 so với thực hiện 2019 (%)	So sánh kế hoạch 2021 so với ước thực hiện năm 2020 (%)
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	7
12	Tổng diện tích gieo trồng	Ha	26.049,50	26.049,5	26.073,7	26.073,7	100,09	100,09	100,00
13	Tổng sản lượng lương thực quy thóc	Tấn	104.267,10	104.267,10	97.692,10	104.488,50	93,69	93,69	106,96
14	Tỷ lệ thôn có điện lưới quốc gia	%	100,00	100	100	100	100,00	100,00	100,00
15	Tỷ lệ hộ dùng điện	%	99,0	99	99	99	100,00	100,00	100,00
16	Xây dựng cảnh dòng mẫu lớn	Ha							
	Lúa	Ha/Vụ	1.212,0	1.200	1.212,00	1.200	101,00	100,00	99,01
	Mía	Ha	175,6	210,60	196,40	31,70	93,26	111,85	16,14
	Rau	Ha	15,0	15,00	15,00	15,00	100,00	100,00	100,00
<b>II Các chỉ tiêu văn hóa - xã hội</b>									
1	Dân số trung bình	Người	82.697,0	83.800,0	83.800,0	85.121	100,00	101,33	101,58
2	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,47	1,46	1,46	1,45	100,00	99,32	99,32
3	Số lao động được tạo việc làm mới	Người	2.220	2.250	2.250	2.250	100,00	101,35	100,00
4	Tỷ lệ hộ nghèo ( <i>tiếp cận đa chiều</i> )	%	8,58	5,16	6,86	5,86	132,95	79,95	85,42
5	Mức giảm tỷ lệ hộ nghèo	%	3,96	3,08	1,72	1,00	55,84	43,43	58,14
6	Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học mẫu giáo	%	75,00	75,00	75,00	76,00	100,00	100,00	101,33
7	Tỷ lệ HS tiểu học đi học đúng độ tuổi	%	91,00	91,00	92,00	93,00	101,10	101,10	101,09
8	Tỷ lệ HS THCS đi học đúng độ tuổi	%	82,20	82,20	82,20	82,50	100,00	100,00	100,36
9	Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia	%	22,50	30,00	33,33	35,80	111	148,13	107,41
10	Tỷ lệ học sinh bỏ học so với học sinh toàn ngành	%		<0,4	<0,4	<0,4			
11	Số giường bệnh	Giường	115,00	115,00	115,00	115,00	100,00	100,00	100,00
12	Số bác sĩ/van dân	Bác sĩ	3,30	3,3	3,3	3,3	100,00	100,00	100,00
13	Tỷ lệ trạm y tế xã có bác sĩ	%	100,00	100,0	100,0	100,0	100,00	100,00	100,00
14	Tỷ lệ xã phường đạt tiêu chí quốc gia về y tế (QĐ số 3447/QĐ-BYT ngày 22/9/2011)	%	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00	100,00
15	Tỷ lệ người dân tham gia BHYT	%	93,95	90,87	95	95	104,54	101,12	100,00
16	Tỷ lệ suy dinh dưỡng chiều cao theo tuổi ở trẻ em dưới 5 tuổi	%	17,51	17,4	17,4	19,3	100,00	99,37	110,92
17	Tỷ lệ làng văn hóa	%	64	65,00	76,50	77,70	117,69	119,53	101,57

STT	Chi tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		Kế hoạch năm 2021	So sánh Ước thực hiện năm 2020 so với kế hoạch (%)	So sánh Ước thực hiện năm 2020 so với thực hiện năm 2019 (%)	So sánh kế hoạch 2021 so với ước thực hiện năm 2020 (%)
				Kế hoạch	Ước thực hiện cả năm				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	7
18	Tỷ lệ gia đình văn hóa	%	76,3	78,00	81,50	83,00	104,49	106,82	101,84
19	Tỷ lệ công sở văn hóa	%	83,6	85,00	85,50	87,30	100,59	102,27	102,11
<b>III Chỉ tiêu về môi trường</b>									
1	Tỷ lệ dân cư được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh	%	95,0	95,0	95,0	96,0	100,00	100,00	101,05
2	Tỷ lệ che phủ rừng	%	30,35	30,35	30,35	30,35	100,00	100,00	100,00
3	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom	%	65,0	66,0	66,0	68,0	100,00	101,54	103,03